TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/LĐ-ST
Ngày: 23 -10 - 2018
"Tranh chấp đòi tiền lương"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Hoàng.
Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa: Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2018/TLST-LĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018 về việc "Đòi tiền lương" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-LĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Công T, sinh năm 1965.
Địa chỉ: 27/3/20 – Nguyễn Văn C, k 4, phường T, quận B, Thành phố H.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần mía đường H
Địa chỉ trụ sở: Khu 1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nandaa Kumar B – Chủ tịch Hội đồng quản trị.
(Ông T có mặt, ông Nandaa Kumar B vắng mặt - Đã triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Đinh Công T trình bày: Ông vào làm việc tại Nhà máy đường H vào năm 1996 (sau này đổi tên là Công ty cổ phần mía đường H) theo hợp đồng không xác định thời hạn với công việc là thợ nấu đường với mức lương cơ bản cuối cùng 4.410.000 đồng.

Quá trình làm việc tại Công ty, ông đã tham gia đóng bảo hiểm các khoản đầy đủ. Thế nhưng từ tháng 03 năm 2016, Công ty ngưng hoạt động nhưng

không chính thức thông báo và cũng không chấm dứt hợp đồng lao động để giải quyết chế độ cho ông theo quy định của Bộ luật lao động.

Nay ông yêu cầu Công ty cổ phần mía đường H thanh toán cho ông các khoản tiền lương như sau:

+Tháng 01 và 02/2016 là: 4.410.000 đồng x 2 tháng = 8.820.000 đồng.

+Từ tháng 07 đến tháng 11/2016 là: 4.410.000 đồng x 5 tháng =22.050.000 đồng.

+ Tiền lương ngừng việc từ tháng 12/2016 đến tháng 03/2018 là: 2.702.000 đồng x 15 tháng = 40.530.000 đồng.Tổng cộng là 71.400.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa có thông báo thụ lý vụ án cho Công ty cổ phần mía đường H biết về yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Công T nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần mía đường H không có ý kiến phản hồi, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã tiến hành các thủ tục tố tụng tiếp theo quy định của pháp luật nhưng đại diện của Công ty cổ phần mía đường H cũng không đến Tòa án, do đó ông T đề nghị không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, ông T giữ nguyên yêu cầu Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương theo đơn khởi kiện, riêng đối với tiền lương chờ việc chỉ yêu cầu trả 70% lương cơ bản mà Công ty trả cho ông và thời gian yêu cầu tính từ tháng 12/2016 đến thời điểm Công ty chính thức ngưng hoạt động là tháng 7/2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật của Tòa án và quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

1.1. Ông Đinh Công T đòi Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương là quan hệ tranh chấp lao động "Đòi tiền lương" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Công ty cổ phần mía đường H là bị đơn có địa chỉ tại khu 1, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.3. Công ty cổ phần mía đường H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Công ty cổ phần mía đường H theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Ông Đinh Công T đòi Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương còn nợ của tháng 01 và 02/2016, từ tháng 07/2016 đến tháng 11/2016 và lương chờ việc từ tháng 12/2016 đến tháng 3/2018 nhưng không có cung cấp được hợp đồng lao động để chứng minh thời gian làm việc của ông tại Công ty cổ phần mía đường H theo loại hợp đồng nào. Tuy vậy, căn cứ vào Quyết định về việc nâng bậc lương ngày 03/01/2014 của Công ty cổ phần mía đường H thì xác định ông Đinh Công T có làm việc tại Công ty Cổ phần mía đường H.

2.2. Căn cứ vào bảng thanh toán tiền lương tháng 7/2016, của Công ty cổ phần mía đường H thì xác định ông T có làm việc tại Công ty cổ phần mía đường H tại thời điểm Công ty ngưng hoạt động.

2.3. Thông báo về việc thụ lý vụ án số 75/TB-TLVA ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa về yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Công T đã được tống đạt hợp lệ cho Công ty cổ phần mía đường H nhưng Công ty không có ý kiến phản hồi và cũng không phản bác nên xem như Công ty cổ phần mía đường H mặc nhiên chấp nhận.

2.4. Tại phiên tòa, ông Đinh Công T chỉ yêu cầu Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương còn nợ vì ông đã có làm việc tháng 01 và tháng 02/2016 là 8.820.000 đồng; tiền lương từ tháng 7 đến tháng 11/2016 do Công ty không thông báo cho công nhân nghỉ việc là: 4.410.000 đồng x 5 tháng = 22.050.000 đồng. Đối với tiền lương ngừng việc, ông chỉ yêu cầu tính từ tháng 12/2016 đến tháng 7/2017 (thời điểm Công ty chính thức ngưng hoạt động) là: 2.702.000 đồng x 08 tháng = 21.616.000đồng. Tổng cộng là 52.486.000 đồng.

2.4.1. Công ty Cổ phần mía đường H đã thanh toán tiền lương cho ông Đinh Công T từ tháng 03 đến tháng 7/2016 mà chưa thanh toán tiền lương tháng 01 và 02/2016, đồng thời từ tháng 7/2016 đến tháng 11/2016 mặc dù Công ty ngưng hoạt động nhưng Công ty không thông báo cho T biết, nên xem như ông T vẫn còn làm việc tại Công ty. Do đó, Công ty không thanh toán tiền lương cho ông T là vi phạm nguyên tắc trả lương theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật lao động nên yêu cầu của ông T đòi Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương chưa thanh toán gồm: Tiền lương còn nợ tháng 01 và 02/2016 là 8.820.000 đồng và tiền lương từ tháng 7 đến tháng 11/2016: 4.410.000 đồng x 5 tháng = 22.050.000 đồng là có căn cứ.

2.4.2. Do Công ty cổ phần mía đường H ngưng hoạt động nhưng không có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông T mà kéo dài thời gian cho đến nay là lỗi của Công ty cổ phần mía đường H nên xem như thời gian này ông T đang ngừng làm việc, do đó ông T yêu cầu trả tiền lương thời gian ngừng việc là có cơ sở.

2.4.3. Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản do Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An lập ngày 14/7/2017 thì xác định Công ty cổ phần mía đường H chính thức ngưng hoạt động kể từ ngày 14/7/2017 nên ông Đinh Công T yêu cầu tính lương ngừng việc từ tháng 12/2016 đến tháng 7/2017 là có cơ sở, phù hợp theo

quy định tại Điều 98 của Bộ luật lao động và mức lương ông T yêu cầu trả bình quân mỗi tháng là 2.702.000 đồng là có lợi cho Công ty
(Dưới mức lương tối thiểu vùng) nên buộc Công ty cổ phần mía đường H trả cho ông T tiền lương ngừng việc từ tháng 12/2016 đến tháng 7/2017 là: 2.702.000 đồng x 8 tháng = 21.616.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền lương các khoản buộc Công ty cổ phần mía đường H phải có nghĩa vụ trả cho ông T là: 52.486.000 đồng.

2.5. Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Công T là có căn cứ.

[3] Án phí: Công ty cổ phần mía đường H phải chịu án phí lao động sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 96 và Điều 98 của Bộ luật lao động và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Công T: Buộc Công ty cổ phần mía đường H phải trả cho ông Đinh Công T số tiền 52.486.000 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

Trường hợp chậm thi hành số tiền trên thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí: Buộc Công ty cổ phần mía đường H phải chịu 1.574.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Dương Thị Kim Thanh